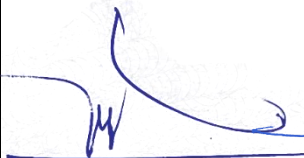
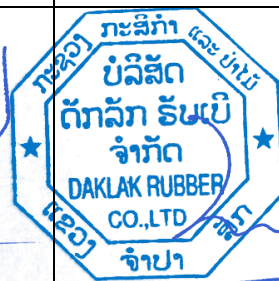


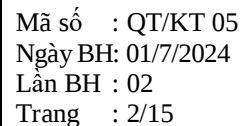
	QUY TRÌNH KIỂM SOÁT KỸ THUẬT KHAI THÁC MŨ NGOÀI VƯỜN CÂY	Mã số : QT/KT 05 Ngày BH: 01/7/2024 Lần BH : 02 Trang : 1/15
--	---	---

MỤC LỤC

Mục	Nội dung	Trang
	Theo dõi sửa đổi	2
I	Mục đích	3
II	Phạm vi áp dụng	3
III	Tài liệu liên quan	3
IV	Định nghĩa/viết tắt	3
V	Nội dung quy trình	4
VI	Phụ lục/Biểu mẫu	15

	Người soạn thảo	Người soát xét	Người phê duyệt
Ngày	30/6/2024	01/7/2024	01/7/2024
Chữ ký			
Họ và tên	Phạm Văn Nam	Đặng Đình Phùng	Nguyễn Đức Hạnh



[illegible]



QUY TRÌNH KIỂM SOÁT KỸ THUẬT KHAI THÁC MỦ NGOÀI VƯỜN CÂY

Mã số : QT/KT 05
Ngày BH: 01/7/2024
Lần BH : 02
Trang : 3/15

I. MỤC ĐÍCH

Quản lý chặt chẽ quy trình kỹ thuật khai thác mủ trên vườn cây cao su, nhằm đảm bảo chất lượng vườn cây, năng suất cho cả chu kỳ khai thác vườn cây cao su kinh doanh.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng cho công tác khai thác mủ tại các chi nhánh/đơn vị thuộc Hệ Thống Quản Lý Chất Lượng của Công ty TNHH cao su Đắk Lắk.

III. TÀI LIỆU LIÊN QUAN

- Tài liệu ISO 9001:2015;
- Quy trình kiểm soát tài liệu, hồ sơ QT01;
- Cây cao su, Nhà xuất bản tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh năm 2006, tác giả TS. Nguyễn Thị Huệ;
- Quy trình kỹ thuật cây cao su năm 2020 của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam do Viện nghiên cứu cao su Việt Nam biên soạn.

IV. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

CSKD: Cao su Kinh doanh

S/2 : Nửa vòng thân cây

S/3 : 1/3 vòng thân cây

d3: 3 ngày cạo 1 lần.

d4: 4 ngày cạo 1 lần

Et: Ethephon

2/y,3/y...: Hai, ba ... lần trên năm.

PL/BM: Phụ lục/Biểu mẫu

BO-1, BO-2: Mặt cạo vỏ nguyên sinh

DRC: Hàm lượng cao su khô có trong mủ nước.

Pa: Phương pháp bôi trên vỏ tái sinh

La: Phương pháp bôi trên miệng cạo không bóc lớp mủ dầy.



QUY TRÌNH KIỂM SOÁT KỸ THUẬT KHAI THÁC MŨ NGOÀI VƯỜN CÂY

Mã số : QT/KT 05
Ngày BH: 01/7/2024
Lần BH : 02
Trang : 4/15

V. NỘI DUNG

Stt	Nội dung
1	Xác định vườn cây KTCB đưa vào khai thác và vườn cây cạo úp: a. Tiêu chuẩn vườn cây cao su mới đưa vào cạo mủ - Cây cao su đạt tiêu chuẩn mở cạo khi chu vi thân cây đo cách mặt đất 1,0 m đạt từ 50 cm trở lên, độ dày vỏ ở độ cao 1,0 m cách mặt đất phải đạt từ 6 mm trở lên. - Lô cao su kiến thiết cơ bản có từ 70% trở lên số cây đạt tiêu chuẩn mở cạo thì được đưa vào cạo mủ. - Đối với những vườn cây mở cạo có > 90% đủ tiêu chuẩn thì sẽ mở toàn bộ số cây trong vườn có vanh thân từ 40cm trở lên. Dựa vào kết quả kiểm kê hàng năm theo BM/QT/KT07-07. Nếu các tiêu chuẩn vườn cây mở mới có thay đổi phải được sự đồng ý của Lãnh đạo Công ty. b. Tiêu chuẩn vườn cây đưa vào cạo úp có kiểm soát Vườn cây kinh doanh bình thường được đưa vào cạo úp có kiểm soát từ năm cạo thứ 11 trở đi. c. Tiêu chuẩn mở cạo vỏ tái sinh Khi mở cạo lại trên vỏ tái sinh, độ dày vỏ phải đạt từ 8 mm trở lên hoặc vỏ tái sinh trên 10 năm. Những trường hợp khác với quy định nêu trên phải có sự đồng ý của Lãnh đạo Công ty mới được triển khai.
2	Phân loại vườn cây cao su kinh doanh. Thanh lý vườn cao su - Nhóm I: Vườn cây đang ở năm cạo thứ 1 đến năm cạo thứ 10. - Nhóm II: Vườn cây đang ở năm cạo thứ 11 đến năm cạo thứ 19. - Nhóm III: Vườn cây ở năm cạo thứ 20 trở đi. Việc thanh lý vườn cây dựa trên một trong các cơ sở sau: - Vườn cây hết chu kỳ thu hoạch mủ (20 năm). - Vườn cây đặc biệt phải thanh lý: năng suất vườn cây dưới 1,2 tấn/ha trong 2 - 3 năm liên tiếp; hoặc mật độ cây cạo dưới 50% mật độ thiết kế trồng; hoặc theo liên vùng trong khu vực thanh lý; hoặc chuyển mục đích sử dụng. - Các đơn vị xây dựng kế hoạch thanh lý vườn cây tối thiểu trước 2 năm và được Lãnh đạo Công ty phê duyệt.
3	Chế độ cạo a. Chiều dài miệng cạo ngựa - Từ năm cạo 1 đến năm cạo 10: chiều dài miệng cạo ngựa là S/2 (cạo nửa vòng thân cây) trên vỏ nguyên sinh. Định hướng không cạo lại vỏ tái sinh.



QUY TRÌNH KIỂM SOÁT KỸ THUẬT KHAI THÁC MỦ NGOÀI VƯỜN CÂY

Mã số : QT/KT 05
Ngày BH: 01/7/2024
Lần BH : 02
Trang : 5/15

Stt	Nội dung
	b. Chiều dài miệng cạo úp - Từ năm cạo 11 đến năm cạo 19: chiều dài miệng cạo úp là S/3. - Từ năm cạo 20 trở đi: chiều dài miệng cạo úp là S/2. c. Nhịp độ cạo - Áp dụng nhịp độ cạo d3 (ba ngày cạo một lần) - Trong trường hợp thiếu lao động cạo mủ, có thể áp dụng nhịp độ cạo d4 (bốn ngày cạo một lần).
4	Chế độ kích thích mủ a. Đối với các dòng vô tính đáp ứng trung bình với chất kích thích: bao gồm PB 260, RRIV 4, và các giống mới khác. Vườn cây nhóm I: - Năm cạo 1: ET 2,5% Pa 2/y - Năm cạo 2 - 5: ET 2,5% Pa 3/y - Năm cạo 6: ET 2,5% Pa 4/y - Năm cạo 7: ET 2,5% Pa 3/y - Năm cạo 8 – 10: ET 2,5% Pa 4/y Vườn cây nhóm II: - Năm cạo 11 - 19: Miệng úp: ET 2,5% La 6/y. Vườn cây nhóm III: - Năm cạo 20 trở đi: Miệng ngựa: ET 5% Pa 5/y; Miệng úp: ET 5% La 8/y. b. Đối với nhịp độ cạo d4. - Đối với các dòng vô tính đáp ứng trung bình với chất kích thích: số lần kích thích mủ tăng hơn so với nhịp độ cạo d3: một lần cho miệng cạo ngựa và hai lần cho miệng cạo úp.
5	Quy hoạch vỏ cạo - Đối với vườn cây mới mở cạo, thực hiện theo quy hoạch vỏ cạo ngay từ năm cạo đầu tiên và áp dụng trong suốt chu kỳ kinh doanh. - Đối với vườn cây đã mở cạo, thực hiện quy hoạch vỏ cạo từ đầu năm cạo và áp dụng trong suốt năm, không thay đổi. - Thiết kế mở miệng cạo úp khác phía với miệng cạo ngựa. Trong trường hợp cạo phối hợp úp - ngựa cùng phía thì hai miệng cạo phải cách nhau ít nhất 30 cm.



QUY TRÌNH KIỂM SOÁT KỸ THUẬT KHAI THÁC MỦ NGOÀI VƯỜN CÂY

Mã số : QT/KT 05
Ngày BH: 01/7/2024
Lần BH : 02
Trang : 6/15

Stt	Nội dung
	Hình 1: Sơ đồ quy hoạch băng cạo cho vườn cao su kinh doanh * Đối với các diện tích đưa vào khai thác trong năm 2022: - Cạo ngửa: Mở miệng cạo ngửa ở mặt B0-2 ở độ cao 50cm, thực hiện cạo các tháng 3, 4, 5, 6 hàng năm. Từ tháng thứ 7 đến khi kết thúc niên cạo hàng năm thực hiện mở miệng cạo ở băng cạo B0-1 ở độ cao 1,3m. Thực hiện cạo như vậy từ năm 1 đến năm 6. Đến năm cạo thứ 7 đến năm 12 thì thực hiện cạo các tháng 3, 4, 5, 6 cạo ở mặt cạo B0-1, từ tháng thứ 7 đến tháng 1 năm sau thực hiện mở miệng cạo trên băng cạo B0-2 ở độ cao 1,3m.



QUY TRÌNH KIỂM SOÁT KỸ THUẬT KHAI THÁC MỦ NGOÀI VƯỜN CÂY

Mã số : QT/KT 05
Ngày BH: 01/7/2024
Lần BH : 02
Trang : 7/15

Stt	Nội dung																			
6	Thiết kế mở miệng cạo a Chia phần cây cạo và chia phiên cạo: - Số cây trong mỗi phần cạo được chia dựa vào điều kiện địa hình vườn cây, mật độ cây cạo, năm cạo, tình trạng vỏ cạo và chế độ cạo. Đối với vườn cây nhóm I, phần cây phải chia ổn định từ năm thứ nhất sau khi mở cạo. Đối với vườn cây nhóm II, phần cây phải được phân chia ngay từ đầu năm, tránh phân chia lại khi bắt đầu cạo úp gây xáo trộn sản xuất khó quản lý. - Không chia 3 phiên cạo của công nhân cạo mủ nằm sát nhau. - Mỗi phần cây cạo phải được đánh dấu phân chia rõ ràng và đánh số thứ tự phần cây cạo. Quy định số cây cạo mủ/phần theo bảng sau: Bảng: Số cây cạo mủ/phần theo năm cạo và theo địa hình, mật độ <table><tr><th rowspan="2">Địa hình, mật độ cây cạo</th><th colspan="4">Năm cạo mủ</th></tr><tr><th>1</th><th>2-10</th><th>11-19</th><th>20</th></tr><tr><td>Đất bằng</td><td>350 - 400</td><td>500 - 550</td><td>450 - 500</td><td>320 - 360</td></tr><tr><td>Đất dốc > 15° hoặc mật độ thưa</td><td>300 - 350</td><td>450 - 500</td><td>400 - 450</td><td>300 - 340</td></tr></table> b: Trang bị vật tư cho cây cạo - Cây cạo được trang bị đầy đủ các vật tư kiềng, máng dẫn mủ và chén hứng mủ. - Kiềng buộc cách miệng tiền 35 cm đối với miệng cạo ngựa, 27cm đối với miệng cạo đỡ của loại hình cạo úp. - Máng đóng dưới miệng tiền 10 cm đối với cạo ngựa và 15 cm đối với cạo úp có kiểm soát, sâu cách gỗ 2 mm, độ dốc của máng so với trục ngang là 30⁰. - Chén hứng mủ bằng đất nung có tráng lớp men sứ trong lòng chén hoặcbằng chén nhựa mặt trong láng, dung tích chén từ 500ml - 1.000ml tùy nhóm cây. - Máng chắn nước mưa bằng nhựa Polyethilen C Thiết kế miệng cạo: * Chiều cao miệng cạo - Miệng cạo ngựa từ 1,3m. - Cạo úp có kiểm soát khi vị trí miệng tiền nằm trong khoảng từ 1,35m đến 2,0m cách mặt đất. Từ độ cao 2,0 m trở lên được gọi là độ cao ngoài tầm kiểm soát. * Độ dốc miệng cạo	Địa hình, mật độ cây cạo	Năm cạo mủ				1	2-10	11-19	20	Đất bằng	350 - 400	500 - 550	450 - 500	320 - 360	Đất dốc > 15° hoặc mật độ thưa	300 - 350	450 - 500	400 - 450	300 - 340
Địa hình, mật độ cây cạo	Năm cạo mủ																			
	1	2-10	11-19	20																
Đất bằng	350 - 400	500 - 550	450 - 500	320 - 360																
Đất dốc > 15° hoặc mật độ thưa	300 - 350	450 - 500	400 - 450	300 - 340																



QUY TRÌNH KIỂM SOÁT KỸ THUẬT KHAI THÁC MỦ NGOÀI VƯỜN CÂY

Mã số : QT/KT 05
Ngày BH: 01/7/2024
Lần BH : 02
Trang : 8/15

Stt	Nội dung
	- Đối với miệng cạo ngựa: quy định độ dốc miệng cạo là 32^0 so với trục ngang. - Đối với miệng cạo úp: quy định độ dốc miệng cạo là 45^0. * Thiết kế bảng cạo Dụng cụ để thiết kế miệng cạo gồm: - Thước cây 150 cm có đánh dấu vị trí miệng tiền, vị trí đóng máng, vị trí cột kiềng. - Dây có 3 gút (100 cm) để chia thân cây ra làm hai hoặc bốn phần bằng nhau. - Rập (cờ) có cán để bảo đảm độ dốc. Rập được phân chia theo quý, có đánh dấu hao dăm hàng tháng. - Móc rạch. - Thước, rạp của 2 miệng cạo ngựa và úp được đánh dấu và thiết kế khác nhau. Cách thiết kế: * Bảng cạo ngựa: - Dùng thước dây kiểm tra và đánh dấu cây đủ tiêu chuẩn cạo. - Miệng tiền được mở đồng loạt cùng một phía trong lô và hướng ra giữa hàng để dễ quan sát, kiểm tra, quản lý. - Đặt thước cây để rạch ranh tiền, đánh dấu vị trí miệng tiền, vị trí đóng máng dẫn mủ, vị trí cột kiềng. - Dùng dây có ba gút để chia thân cây cao su làm hai phần bằng nhau. - Xác định ranh hậu và ranh tiền bằng một đường rạch dọc theo thân cây. - Đặt rạp ngay đúng vị trí ranh tiền để rạch miệng cạo chuẩn và các đường rạch chuẩn hao dăm hàng quý, hàng tháng. - Khơi mương tiền dài 10 - 11 cm, sâu đến lớp da cát mịn (kiểu đầu voi, đuôi chuột), mương tiền phải thẳng góc so với mặt đất. - Sau khi thiết kế miệng cạo xong thì trang bị vật tư cho cây cạo. * Bảng cạo úp: - Trong cùng một lô, miệng tiền cạo úp cũng phải được thiết kế đồng loạt theo một phía thống nhất và hướng ra giữa hàng để dễ quan sát, kiểm tra, quản lý. - Đặt thước cây và móc để rạch ranh tiền từ vị trí 1,35 m cách mặt đất thẳng lên phía trên.



QUY TRÌNH KIỂM SOÁT KỸ THUẬT KHAI THÁC MỦ NGOÀI VƯỜN CÂY

Mã số : QT/KT 05
Ngày BH: 01/7/2024
Lần BH : 02
Trang : 9/15

Stt	Nội dung
	- Dùng thước dây để chia thân cây cao su làm hai phần (cho miệng cạo S/2) hoặc ba phần (cho miệng cạo S/3) bằng nhau. Đối với các cây có vanh thân <45cm thì thực hiện thiết kế S/2, cây có vanh thân từ 45cm trở lên thiết kế bằng cạo S/3. - Xác định ranh hậu bằng một đường rạch dọc theo thân cây. - Đặt rập ngay đúng vị trí ranh tiền để rạch miệng cạo chuẩn và các đường rạch chuẩn hao dăm hàng tháng hoặc hàng quý giữa 2 ranh tiền và hậu. Lưu ý: độ dốc của miệng cạo úp phải là 45° ngay từ khi mở cạo, không cho phép mở ở độ dốc thấp hơn rồi chuyển từ từ lên độ dốc quy định. - Khơi mương tiền từ miệng tiền đến vị trí đóng máng (dài 15 cm), sâu đến lớp da cát mịn (kiểu đầu voi, đuôi chuột), mương tiền phải thẳng góc so với mặt đất. - Sau khi thiết kế miệng cạo xong thì trang bị vật tư cho cây cạo. * Mở thêm - Mở cạo thêm những cây đã đủ tiêu chuẩn vào đầu mùa cạo và tháng 9 - tháng 10 hàng năm. - Đầu năm thứ 3, mở cạo tất cả các cây có chu vi thân tại vị trí cách mặt đất 1,0m trên 40 cm. Miệng cạo cây mở sau có cùng độ cao và cùng mặt cạo với cây đã mở cạo trước. D. Mở miệng cạo * Miệng ngửa Sau khi thiết kế, cạo xả miệng 3 nhát dao: - Nhát 1: cạo chuẩn - Nhát 2: vạt nêm - Nhát 3: hoàn chỉnh miệng cạo, cạo ép má dao từ từ đến độ sâu cạo quy định, tránh cạo phạm khi mở miệng cạo. * Miệng úp - Sau khi thiết kế, cạo xả miệng theo hướng cạo lên 3 nhát dao tương tự như cách cạo ngửa thông thường, độ sâu cạo phải dần dần tăng lên cho đến khi cách tượng tầng vào khoảng 1,0 mm - 1,3 mm. Có thể cạo ngửa 2 - 3 nhát về phía dưới để làm miệng đỡ hoặc làm máng đỡ dẫn mủ chảy lan. - Mức độ hao vỏ cạo lúc mở miệng cho phép tối đa 2,0 cm đối với cả hai miệng ngửa và úp.
7	Kỹ thuật khai thác mủ cao su a. Thời vụ cạo mủ



QUY TRÌNH KIỂM SOÁT KỸ THUẬT KHAI THÁC MỦ NGOÀI VƯỜN CÂY

Mã số : QT/KT 05
Ngày BH: 01/7/2024
Lần BH : 02
Trang : 10/15

Stt	Nội dung
	- Mở miệng cạo các vườn cây mới đưa vào thu hoạch mủ được tiến hành vào đầu mùa cạo khi tán lá đã ổn định và thời tiết thuận lợi. - Đối với chế độ cạo phối hợp 2 miệng úp - ngửa, mở miệng cạo úp vào giữa tháng 5. Nếu chỉ cạo một miệng úp, mở miệng cạo úp vào đầu mùa cạo. - Nghỉ cạo khi cây có lá bắt đầu nhú chân chim và nghỉ toàn vườn khi có 30% số cây nhú lá chân chim. Cạo mủ lại khi cây có tán lá ổn định, vườn cây nào tán lá ổn định trước thì cho cạo trước. - Ngưng cạo khi nhiệt độ không khí trung bình dưới 15°C trong 3 ngày liên tiếp và cạo lại khi nhiệt độ trên 15°C. b. Độ sâu cạo mủ - Cạo cách tượng tầng 1,0 mm - 1,3 mm đối với cả hai miệng ngửa và úp. - Tránh cạo cạn (cạo cách tượng tầng trên 1,3 mm), cạo sát (cạo cách tượng tầng dưới 1,0 mm), cạo phạm (cạo chạm gỗ). c. Mức độ hao dăm, hao vỏ cạo - Đánh dấu hao dăm - <i>Đối với miệng cạo ngửa.</i> + Nhịp độ d3: Hao dăm 1,1 mm - 1,5 mm/lần cạo, hao vỏ cạo tối đa 18 cm/năm. + Nhịp độ d4: Hao dăm 1,1 mm - 1,6 mm/lần cạo, hao vỏ cạo tối đa 15 cm/năm. - <i>Đối với miệng cạo úp.</i> + Đối với miệng cạo úp có kiểm soát, hao dăm không quá 2 mm /1 lần cạo, hao vỏ tối đa 3 cm/1 tháng. + Đối với miệng cạo úp ngoài tầm kiểm soát, hao dăm không quá 3 mm/ 1lần cạo, hao vỏ tối đa 4,5 cm/1 tháng. - <i>Đánh dấu hao dăm.</i> + Hàng năm, trước khi bắt đầu cạo lại phải đánh dấu hao vỏ cạo, dùng rập vạch trên vỏ cạo các vạch chuẩn để không chế mức hao vỏ từng tháng, quý và độ dốc miệng cạo. d. Tiêu chuẩn đường cạo - Đường cạo phải đúng độ dốc quy định, có lòng máng, vuông tiền, vuông hậu, không lệch miệng, không vượt ranh và không lượn sóng. e. Công việc trước và sau khi cạo mủ từng cây. - Trước khi cạo mủ, phải bóc mủ dây, sửa lại kiềng, máng, vệ sinh chén sạch sẽ, úp chén. Cạo xong, ngửa chén lên và dẫn mủ chảy vào chén rồi mới qua cạo cây khác. Đặc biệt, cần lưu ý việc dẫn mủ chảy vào chén đối với cạo úp có kiểm soát.



QUY TRÌNH KIỂM SOÁT KỸ THUẬT KHAI THÁC MỦ NGOÀI VƯỜN CÂY

Mã số : QT/KT 05
Ngày BH: 01/7/2024
Lần BH : 02
Trang : 11/15

Stt	Nội dung
	- Hướng đi cạo mủ: Bắt đầu vào cạo cây đầu tiên của hàng thứ nhất, cạo hết hàng rồi mới quay đầu lên hàng thứ 2. - Chỉ trút mủ sau khi có hiệu lệnh của Tổ trưởng. Cây nào cạo trước trút trước, trút hết mủ trên phần cây cạo, đặt chén mủ lại vị trí cũ để hứng mủ chảy trề. - Khi cạo xong mủ, trong thời gian chờ mủ chảy công nhân phải thực hiện bóc mủ chén vườn cạo ngày hôm trước (theo hình thức bóc lùi), chén sau khi bóc hết mủ phải được úp lên kiềng, bụng chén úp vào thân cây. F. Giờ cạo mủ - trút mủ - giao nhận mủ - chất lượng mủ * Giờ cạo mủ Tuỳ điều kiện thời tiết trong năm, bắt đầu cạo mủ lúc 2h sáng. Mùa mưa, chỉ cạo khi mặt cạo khô ráo, nếu đến 10 giờ sáng mà mặt cạo còn ướt thì cho nghỉ cạo. * Giờ trút mủ Thời gian chờ trút mủ tuỳ thuộc vào thời tiết. Sau khi cạo xong phần cây, công nhân cạo chờ hiệu lệnh của Tổ trưởng hoặc cán bộ tổ mới trút mủ. Mủ trút xong được đưa ngay về điểm giao nhận mủ theo quy định. * Giao nhận mủ (Áp dụng theo QT/KT06) * Chất lượng mủ Chất lượng mủ phải đảm bảo yêu cầu cho việc chế biến sản phẩm của NMCB. G. Dụng cụ cạo mủ trang bị cho công nhân - Công nhân cạo miệng ngựa được trang bị 2 dao cạo mủ, cấp từ 06 - 07 cái thùng 20 lít, 1 rây lọc mủ, 2 viên đá mài dao (đá nhám và đá bùn). - Công nhân cạo miệng úp được trang bị các dụng cụ như công nhân cạo miệng ngựa, riêng dao cạo phải dùng dao chuyên dùng hoặc dao cạo kéo cải tiến. - Các dụng cụ cạo mủ phải thật sạch sẽ, dao cạo phải có chất lượng tốt, được mài bén thường xuyên.
8	Kích thích mủ a Loại chất kích thích và nồng độ sử dụng - Loại hoá chất kích thích mủ được sử dụng có hoạt chất là Ethephon (acid 2-chloroethyl phosphonic). - Nồng độ hoạt chất Ethephon sử dụng là 2,5%. b Thời vụ áp dụng kích thích mủ - Bôi chất kích thích trước nhất cạo kế tiếp 24 giờ - 48 giờ.



QUY TRÌNH KIỂM SOÁT KỸ THUẬT KHAI THÁC MŨ NGOÀI VƯỜN CÂY

Mã số : QT/KT 05
Ngày BH: 01/7/2024
Lần BH : 02
Trang : 12/15

Stt	Nội dung
	- Không bôi khi cây còn ướt hoặc lúc trời sắp mưa (nếu bôi chất kích thích sau 4 tiếng gặp mưa thì thuốc vẫn phát huy tác dụng) - Không được bôi khi thời tiết khô hạn, mùa rụng lá qua đông. c Phương pháp bôi chất kích thích mủ - Phương pháp bôi trên vỏ tái sinh áp dụng cho miệng cạo ngựa (Pa: Panel application): Khuấy đều chất kích thích trước khi sử dụng, dùng cọ hoặc bàn chải bôi một băng rộng 1,0 cm, mỏng đều trên vỏ tái sinh tiếp giáp với miệng cạo. - Phương pháp bôi trên miệng cạo không bóc lớp mủ dây áp dụng cho miệng cạo úp (La: Lace application): Khuấy đều chất kích thích trước khi sử dụng, dùng cọ hoặc bàn chải bôi một lớp mỏng đều ngay trên miệng cạo với độ rộng 1cm. Phương pháp này áp dụng cho miệng cạo úp. - Dụng cụ bôi chất kích thích: cọ hoặc bàn chải cải tiến có bề rộng 0,8 cm. d Liều lượng sử dụng, nhịp độ bôi chất kích thích - Liều lượng từ 0,45-0,55 g/cây/lần đối với những cây đủ tiêu chuẩn bôi thuốc. - Khoảng cách giữa 2 lần bôi ít nhất là 3 tuần. e. Tiêu chuẩn cây được sử dụng chất kích thích - Cây sinh trưởng bình thường, kỹ thuật cạo tốt. - Không bôi chất kích thích cho những cây bị cắt ngọn, cây bị bệnh nặng, cây có dấu hiệu khô mặt cạo hoặc cây quá nhỏ. f. Kiểm soát kỹ thuật trên vườn cây sử dụng chất kích thích mủ - Nếu hàm lượng cao su khô (DRC%) của vườn cây dưới 25% thì không sử dụng chất kích thích. - Nếu tỷ lệ cây khô mặt cạo toàn phần cao hơn lần kiểm kê trước đó theo mức quy định sau thì không nên bôi chất kích thích: + Vườn cây nhóm I: > 3% + Vườn cây nhóm II: > 10% g. An toàn lao động khi sử dụng chất kích thích mủ - Tránh để chất kích thích mủ tiếp xúc với da và mắt. Trong trường hợp bị dính chất kích thích mủ vào da phải rửa ngay bằng xà phòng và nước ấm. Nếu bị dính chất kích thích mủ vào mắt phải rửa mắt ngay nhiều lần bằng nước sạch và đưa đến cơ sở y tế gần nhất để sơ cứu.



QUY TRÌNH KIỂM SOÁT KỸ THUẬT KHAI THÁC MỦ NGOÀI VƯỜN CÂY

Mã số : QT/KT 05
Ngày BH: 01/7/2024
Lần BH : 02
Trang : 13/15

Stt	Nội dung
	- Sau khi sử dụng phải hủy bỏ bao bì đựng chất kích thích mủ, không sử dụng lại. - Khi bôi chất kích thích cho miệng cạo úp, phải mang kính phòng hộ để tránh chất kích thích mủ rơi vào mắt. - Tuyệt đối không ăn, uống hoặc hút thuốc khi đang bôi chất kích thích mủ. h. Bảo quản chất kích thích mủ khi chưa sử dụng Sản phẩm phải luôn được giữ trong mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Tuân thủ hạn sử dụng ghi trên bao bì.
9	Gắn máng chắn nước mưa a Thời vụ áp dụng các biện pháp che mưa Các biện pháp che mưa phải được thực hiện ngay đầu mùa mưa vào các tháng 4,5,6. b. Kỹ thuật gắn máng chắn nước mưa * Vật liệu, kích thước máng chắn nước mưa - Máng chắn nước mưa sử dụng tấm PE (polyethylene) có độ dày khoảng 0,3mm. - Máng có hình dạng cong như hình lưỡi liềm bề rộng máng khoảng 4,5 cm. Độ dài và độ cong của máng sử dụng tùy theo bề vòng thân và chiều dài miệng cạo. Máng phải dài hơn miệng cạo khoảng 20 cm (10 cm vượt ranh tiền và 10 cm vượt ranh hậu). * Vị trí gắn máng - Máng phải được gắn phía trên miệng cạo với độ dốc 32° so với trục ngang. - Đối với miệng cạo ngửa, khi mới bắt đầu mở cạo và năm thứ 2 gắn máng trên vỏ nguyên sinh cách vị trí mở miệng cạo đầu tiên khoảng 2 - 3 cm. Từ năm cạo thứ 03 trở đi, mỗi năm thay đổi vị trí gắn 01 lần, vị trí gắn trên vỏ tái sinh tại vị trí cạo xả của năm trước liền kề. Khi chuyển sang mặt cạo BO-2, vị trí gắn máng cũng tương tự như mặt cạo BO-1. - Đối với miệng cạo úp, máng được gắn phía trên bảng thiết kế 5 cm. * Bôi keo - Keo phải có độ dẻo, bám dính, chống thấm tốt và không ảnh hưởng đến vỏ cây cao su. - Thường xuyên kiểm tra lại và bôi keo bổ sung nếu máng bị rò rỉ. - Bôi keo thành hai đường thẳng đứng dài 10 cm cách ranh tiền và ranh hậu 3-5cm về phía ngoài bảng cạo để làm đường chống thấm nước mưa vào miệng cạo.



QUY TRÌNH KIỂM SOÁT KỸ THUẬT KHAI THÁC MỦ NGOÀI VƯỜN CÂY

Mã số : QT/KT 05
Ngày BH: 01/7/2024
Lần BH : 02
Trang : 14/15

Stt	Nội dung
	- Đối với trường hợp gia cố máng cũ bị hư hỏng, máng mới được gắn ngay phía dưới chân máng cũ. Đường hai bên ranh tiền và ranh hậu được nối tiếp với đường cũ kéo dài 10cm xuống phía dưới. * Cố định máng - Dùng kim bấm số 10 để cố định máng trên cây cao su, khoảng cách giữa hai kim ít nhất là 5 cm. Không được bấm quá nhiều kim làm hư vỏ cây.
10	Thu gom vệ sinh vật tư khai thác Hàng năm cuối niên vụ khai thác các đơn vị tiến hành thu gom vệ sinh vật tư khai thác Theo thông báo/công văn/KH sản xuất tài chính hàng năm của Công ty
11	Bôi Vaseline Việc bôi Vaseline đối với các vết cạo phạm phải được thực hiện thường xuyên, đảm bảo các vết phạm phải được bôi đầy đủ. Cuối niên vụ khai thác khi cây vào giai đoạn rụng lá và có Thông báo ngừng khai thác của Công ty thì các đơn vị tiến hành bôi Vaseline khóa miệng cạo theo hướng dẫn, thông báo chỉ đạo của Giám đốc Công ty.
12	Phòng bệnh mặt cạo mùa mưa: Triển khai công tác bôi thuốc phòng bệnh mặt cạo 2 đợt/năm trên toàn bộ các loại hình vườn cây cao su kinh doanh (căn cứ điều kiện thời tiết, tình hình trên vườn cây để điều chỉnh số lần bôi, thời gian bôi phù hợp). - Thời gian thực hiện: Tháng 6 và tháng 8 hàng năm. - Loại thuốc phòng bệnh mặt cạo: Sử dụng thuốc có hoạt chất: Mancozeb + Metalaxyl. - Liều lượng thuốc: 0,7 - 0,9g/cây/lần. - Yêu cầu quy trình kỹ thuật bôi thuốc phòng bệnh mặt cạo: + Bôi đúng liều lượng quy định, dùng cọ băng rộng 1,5 cm bôi một lớp đều từ miệng hậu đến miệng tiền, bôi không được lồi sót, không được để thuốc rơi vãi, bôi sát miệng cạo với độ rộng 2 cm triển khai bôi dứt điểm theo từng phần cạo. + Bôi khi thời tiết nắng ráo, không bôi khi mặt cạo còn ướt hoặc trời sắp mưa. - Yêu cầu các đơn vị khai thác chuẩn bị một số nội dung trước khi tiến hành bôi thuốc như sau:



QUY TRÌNH KIỂM SOÁT KỸ THUẬT KHAI THÁC MŨ NGOÀI VƯỜN CÂY

Mã số : QT/KT 05
Ngày BH: 01/7/2024
Lần BH : 02
Trang : 15/15

Stt	Nội dung
	+ Lên phương án, kế hoạch tổ chức thực hiện chi tiết trên từng phần cây, từng Tổ. + Chuẩn bị nguồn lao động là công nhân khai thác để thực hiện bồi đồng bộ trên vườn cây, lực lượng cán bộ kỹ thuật tập trung cho công tác giám sát và kiểm tra quá trình thực hiện. + Tổ chức tập huấn, hướng dẫn quy trình trước khi thực hiện, đảm bảo thực hiện đúng theo quy trình, kiểm soát lượng thuốc sử dụng tránh tình trạng rơi vãi trên lô hoặc thất thoát.